

Số: /KH-SGDĐT

Trà Vinh, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc và trực thuộc Sở năm 2024

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/0/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông. Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh năm 2024.

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công chức, viên chức học tập bồi dưỡng nâng cao mức độ đáp ứng theo yêu cầu vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hằng

năm; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ công chức, viên chức; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp của công chức, viên chức; yêu cầu nhiệm vụ năm học, yêu cầu phát triển giáo dục của tỉnh, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên của công chức, viên chức; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Đảm bảo cho tất cả công chức, viên chức đều tham gia bồi dưỡng với ý thức tự giác và lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm. Nội dung bồi dưỡng phải bám sát các Chương trình bồi dưỡng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Bồi dưỡng có trọng tâm, tập trung vào các vấn đề mới, những vấn đề thực tiễn, có tính kế thừa qua từng năm học.

4. Việc triển khai bồi dưỡng phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá công chức, viên chức theo chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức.

5. Đào tạo, bồi dưỡng phải đảm bảo chất lượng, phù hợp với chức danh và vị trí việc làm của mỗi công chức, viên chức, không ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của phòng, đơn vị.

6. Công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải chấp hành nghiêm các quy định, quy chế về đào tạo, bồi dưỡng; có hình thức biểu dương, khen thưởng trong đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm quy định về đào tạo, bồi dưỡng.

7. Đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

8. Tạo điều kiện thuận lợi để công chức, viên chức chủ động tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nhằm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

Tất cả công chức, viên chức thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

III. NỘI DUNG

1. Đối với nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh giao

Triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 28/9/2023 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh năm 2024, đảm bảo tiến độ, có chất lượng, đạt yêu cầu đề ra.

2. Nhiệm vụ triển khai trong các đơn vị

a) Đào tạo

- Tiếp tục đào tạo công chức, viên chức thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đã được cử đi học các năm trước, trong đó: lớp Cao cấp lý luận chính trị: 10 người (có 01 công chức, 03 viên chức đã được cử đi học năm 2022, có 01 công chức, 05 viên chức đã được cử đi học năm 2023); lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính: 16 người (có 01 người đã được cử đi học năm 2022); nghiên cứu sinh (01 người).

- Nhu cầu đào tạo công chức, viên chức thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024, trong đó: lớp Cao cấp lý luận chính trị: 10 người trở lên, trung cấp lý luận chính trị: 25 người trở lên.

- Thực hiện đặt hàng đào tạo giáo viên theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm năm 2023 (211 người). Nhu cầu đặt hàng đào tạo giáo viên năm 2024 (232 người).

- Thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 16/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2021 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP (74 người).

b) Tập huấn, bồi dưỡng

Tiếp tục tạo điều kiện để công chức, viên chức thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo được tham gia các lớp bồi dưỡng về quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, bồi dưỡng cập nhật kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ,... nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần hỗ trợ công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ và phù hợp với vị trí việc làm của mỗi công chức, viên chức đang đảm trách, cụ thể:

(Đính kèm phụ lục đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024)

IV. KINH PHÍ

Tổng kinh phí thực hiện là: 21.004.060.000 đồng (*hai mươi một tỷ, không trăm lẻ bốn triệu, không trăm sáu mươi ngàn đồng*).

- Sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Sử dụng nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Trách nhiệm chung:

- Phối hợp với cơ sở đào tạo thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên tổ chức đánh giá, công nhận kết quả hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên cấp chứng chỉ/chứng nhận bồi dưỡng thường xuyên cho viên chức các đơn vị trực thuộc Sở.
- Phối hợp với các cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên (được quy định tại Điều 10 của Thông tư 19/2019/TT- BGDĐT ngày 12/11/2019) biên soạn tài liệu, tổ chức bồi dưỡng nội dung 3 cho cán bộ quản lý theo hình thức tập trung (nếu có).

b) Trách nhiệm cụ thể

- Phòng Tổ chức cán bộ
 - + Cử công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng.
 - + Quản lý học viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên.
- Phòng Giáo dục Trung học, Phòng Giáo dục Mầm non – Tiểu học tham mưu lãnh đạo Sở thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đối với cấp quản lý, với các công việc sau:
 - + Thống nhất các nội dung, hình thức bồi dưỡng, cung cấp tài liệu bồi dưỡng nội dung 1 và 2. Chịu trách nhiệm tổ chức biên soạn nội dung 2.
 - + Theo dõi và triển khai tổ chức các lớp bồi dưỡng theo nội dung chương trình bồi dưỡng thường xuyên của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.
 - + Đánh giá tiến độ thực hiện bồi dưỡng thường xuyên.
- Phòng Kế hoạch - Tài chính: Đấu thầu mở lớp bồi dưỡng thường xuyên với số lượng do phòng Tổ chức cán bộ cung cấp.

2. Trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị

- Rà soát lập danh sách công chức, viên chức đã đăng ký tham gia đào tạo, bồi dưỡng.
- Bố trí kinh phí cho công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

3. Trách nhiệm của công chức, viên chức

- Nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở đào tạo thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên và của đơn vị.
- Báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch bồi

dưỡng thường xuyên của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập bồi dưỡng thường xuyên vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức theo Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc các đơn vị báo cáo với Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Tổ chức cán bộ, số điện thoại: 0294. 3864305) để có hướng giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (bc);
- Sở Nội vụ (phối hợp);
- Sở Tài chính (phối hợp);
- GD và các PGD Sở GDĐT;
- Các phòng CM, NV Sở GDĐT;
- Các đơn vị thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Thạch Tha Lai

Phụ lục
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2024
(kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày / /2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh)

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Căn cứ văn bản quy định	Số học viên/lớp	Thời lượng	Kinh phí	Ghi chú
Tổng cộng (I + II)					21.004.060.000	
I	Đào tạo				17.634.060.000	
1	Đặt hàng đào tạo giáo viên	Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.	232		13.637.400.000	
2	Thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo cho giáo viên	Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.	74		3.996.660.000	
II	Tập huấn, bồi dưỡng				3.370.000.000	
1	Tập huấn về công tác văn thư, lưu trữ trên hệ thống I-Office	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.	01 lớp	01 ngày	7.500.000	
2	Tập huấn công tác thi đua, khen thưởng	Căn cứ văn bản quy định Luật thi đua khen thưởng năm 2022	01 lớp	01 ngày	7.500.000	
3	Tập huấn, tuyên truyền, triển khai, tổng kết công tác cải cách hành chính	Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	01 lớp	01 ngày	7.500.000	

4	Tập huấn sử dụng hệ thống giám sát và điều hành thông tin Sở GDĐT	Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đề án tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và Kế hoạch số 86/KH-SGDĐT ngày 08/8/2023 của Sở GDĐT về thực hiện chuyển đổi số năm học 2023-2024.	01 lớp	01 ngày	7.500.000	
5	Lớp Bồi dưỡng hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.	Theo kế hoạch hàng năm của Bộ GDĐT “Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục”.	03 lớp	03 ngày/lớp	30.150.000	
6	Một số nội dung bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBQL, GVMN của địa phương (Nội dung 2 của Chương trình BDTX)	Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở GDMN, Thông tư 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên GVMN	04 lớp	03 ngày/lớp	51.250.000	
7	Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong các cơ sở GDMN; Nâng cao chất lượng quản lý, tổ chức và hoạt động của nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập”.	Công văn số 4128/BGDĐT-GDMN ngày 10/8/2023 của BGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024.	02 lớp	02 ngày/lớp	13.900.000	
8	Tập huấn chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 và đảm bảo an toàn cho trẻ trong cơ sở GDMN.	Công văn số 5522/BGDĐT-GDMN ngày 20/10/2022 của Bộ GDĐT về việc Tổ chức Hội thảo và tập huấn chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 và đảm bảo an toàn cho trẻ trong cơ sở GDMN.	02 lớp	02 ngày/lớp	13.900.000	

9	Tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và CBQL cốt cán mầm non.	Công văn số 5549/BGDĐT-GDMN, ngày 05/10/2023 về việc tham dự Hội thảo - Tập huấn về thúc đẩy công tác xã hội hóa và công tác quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non.	03 lớp	03 ngày/lớp	30.150.000	
10	Hướng dẫn tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non vùng dân tộc thiểu số.	Thực hiện Kế hoạch số 5006/KH-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo (GDĐT) về việc Ban hành Kế hoạch giai đoạn 2 thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số; Công văn số 6347/BGDĐT-GDMN, ngày 15/11/2023 V/v triệu tập đại biểu tập huấn về Hướng dẫn tổ chức các hoạt động Tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ mầm non.	02 lớp	02 ngày/lớp	7.400.000	
11	Một số nội dung khác theo triệu tập của Bộ GDĐT	Công văn số 5702/BGDĐT-GDMN ngày 13/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triệu tập đại biểu tham dự Hội thảo, tập huấn đánh giá công tác huy động trẻ em mẫu giáo và các điều kiện bảo đảm, hỗ trợ, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi;	03 lớp	03 ngày/lớp	30.150.000	

12	Bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GV cấp tiểu học (Nội dung 2)	Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 1/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 1/11/2019 /11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 5/12/2022 của Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 9/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	1.000 học viên/10 lớp	02 ngày/lớp	100.000.000	
13	Bồi dưỡng chuyên môn các nội dung khác theo triệu tập của Bộ GDĐT	Theo Kế hoạch bồi dưỡng của Bộ GDĐT năm 2024	1.000 hv/10 lớp	02 ngày/lớp	100.000.000	
14	Bồi dưỡng thường xuyên cho GV THCS, THPT, GDTX.	Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục và đào tạo	THCS 1.500hv/30 lớp, THPT 1.350hv/30 lớp	03 ngày/lớp	600.000.000	
15	Bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý	Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên	1.910 hv	40 tiết	1.528.000.000	

16	Tập huấn giáo viên dạy tiếng Khmer trường phổ thông và các trường PTDNT	Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn học Tiếng Bahnar, Tiếng Chăm, Tiếng Êđê, Tiếng Jrai, Tiếng Khmer, Tiếng Mông, Tiếng Mnông, Tiếng Thái.	220 hv/06 lớp	03 ngày/lớp	60.000.000	
17	Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người dạy bổ túc văn hóa tiếng Khmer tại các điểm chùa Phật giáo Nam tông Khmer	Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn học Tiếng Bahnar, Tiếng Chăm, Tiếng Êđê, Tiếng Jrai, Tiếng Khmer, Tiếng Mông, Tiếng Mnông, Tiếng Thái.	1.200 hv/12 lớp	03 ngày/lớp	325.000.000	
18	Tập huấn bồi dưỡng chương trình 165 tiết cho giáo viên dạy tiếng Khmer (cấp chứng chỉ tiếng Khmer)	Thông tư số 19/2013/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Jrai, Khmer và Mông	50 hv/1 lớp	165 tiết	175.000.000	
19	Tập huấn Nghiệp vụ cộng tác viên thanh tra	Thông tư số 24/2016/TT-BGDĐT ngày 14/11/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cộng tác viên thanh tra giáo dục	01 lớp	75 tiết	95.000.000	
20	Tập huấn nghiệp vụ Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng	Luật thanh tra năm 2022	01 lớp	01 ngày	2.550.000	
21	Tập huấn công tác kiểm tra, kiểm tra nội bộ. Tập huấn tuyên truyền pháp luật, xử lý vi phạm hành chính.	Luật thanh tra năm 2022	01 lớp	01 ngày	2.550.000	

22	Tổ chức tập huấn công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học	Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường	02 lớp	02 ngày/lớp	80.000.000	
23	Tổ chức tập huấn công tác Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nghị định số 168/2018/NĐCP ngày 28/12/2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở bộ, ngành trung ương và địa phương	01 lớp	03 ngày/lớp	60.000.000	
24	Tập huấn cho cán bộ giáo viên, nhân viên về y tế trường học	Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT thông tư liên tịch quy định về y tế trường học; Quyết định số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 của Thủ tướng về phê duyệt chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025	2 lớp	02 ngày/lớp	35.000.000	
25	Bồi dưỡng chuyên môn phát sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tập huấn lại				Nguồn kinh phí của Giáo dục và Đào tạo theo quy định	